

Số: /BC-SNNMT

Hải Phòng, ngày tháng 10 năm 2026

BÁO CÁO

Tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 quy định mức đầu tư, hỗ trợ đầu tư trong lâm nghiệp trên địa bàn thành phố Hải Phòng

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Sở Nông nghiệp và Môi trường báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 37/2025/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Quy định mức đầu tư, hỗ trợ đầu tư trong lâm nghiệp trên địa bàn thành phố Hải Phòng, kết quả như sau:

I. BỐI CẢNH THỰC HIỆN TỔNG KẾT

1. Bối cảnh chính trị, pháp lý.

Thực hiện Kết luận số 61-KL/TW ngày 17 tháng 8 năm 2023 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW, ngày 12 tháng 01 năm 2017 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng đã xác định: “*Nghiên cứu có cơ chế, chính sách cụ thể, đủ mạnh để quản lý hiệu quả rừng đặc dụng, rừng phòng hộ và rừng sản xuất; thu hút sự tham gia của người dân, các nguồn lực xã hội đầu tư cho hoạt động quản lý, bảo vệ, phát triển rừng, phát triển kinh tế lâm nghiệp bền vững, thúc đẩy phát triển các loại dịch vụ môi trường rừng...*”

Căn cứ Quyết định số 588/QĐ-UBND ngày 11/02/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Công bố hiện trạng rừng thành phố Hải Phòng năm 2025, thì diện tích rừng và diện tích đã trồng cây rừng trên địa bàn thành phố tính đến ngày 31/12/2025 là: 22.249,65 ha. Trong đó: Rừng tự nhiên: 12.865 ha. Rừng trồng: 9.384,65 ha. Tỷ lệ che phủ rừng thành phố: 6,44%. Cụ thể:

- Diện tích rừng đặc dụng trên địa bàn thành phố Hải Phòng là 8.660,19 ha được giao cho Vườn Quốc gia Cát Bà, Ban Quản lý rừng và Khuyến Nông quản lý. Công tác bảo vệ tập trung vào nhiệm vụ tuần tra, giám sát, nghiêm cấm mọi hoạt động làm ảnh hưởng đến các phân khu bảo vệ nghiêm ngặt, bảo vệ cảnh quan di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh, các khu vực trọng yếu có rừng tự nhiên, các khu vực có sự xuất hiện của các loài động thực vật hoang dã nguy cấp, quý, hiếm. Xây dựng và thực hiện phương án quản lý rừng bền vững, đầu tư hạ tầng phòng cháy chữa cháy rừng. Thực hiện các dự án trồng, phục hồi rừng, khoanh nuôi xúc tiến tái sinh tự nhiên, nghiên cứu các đề tài khoa học, triển khai các hoạt động cứu hộ.

- Diện tích rừng phòng hộ trên địa bàn thành phố Hải Phòng được giao cho các đối tượng Ban Quản lý rừng và Khuyến nông, Cộng đồng dân cư, Hộ gia đình, cá nhân, đơn vị quốc phòng và Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý. Với đặc thù diện tích rừng phòng hộ của thành phố gắn liền với các điểm cao quốc phòng và các khu di tích lịch sử, tôn giáo, danh lam thắng cảnh, rừng được các đơn vị vũ trang phối hợp với chính quyền địa phương bảo vệ hiệu quả. Bên cạnh đó ngành lâm nghiệp thành phố đã áp dụng khoa học công nghệ như: ứng dụng hệ thống thông tin địa lý quản lý dữ liệu số liệu, ứng dụng ảnh vệ tinh viễn thám theo dõi diễn biến rừng, sử dụng thiết bị bay không người lái đo đạc, điều tra hiện trạng rừng, phòng cháy chữa cháy rừng. Nhờ đó rừng phòng hộ được quản lý bảo vệ ổn định, phát huy đa mục đích bảo vệ sinh thái, cảnh quan tâm linh tín ngưỡng đồng thời bảo vệ công trình quốc phòng, an ninh và cơ sở hạ tầng chiến lược.

- Diện tích rừng sản xuất trên địa bàn thành phố Hải Phòng không lớn, tập trung chủ yếu ở phía Tây Hải Phòng. Chủ quản lý rừng chủ yếu là hộ gia đình, cá nhân. Các hoạt động khai thác rừng được thực hiện trên diện tích chủ rừng tự đầu tư, không sử dụng vốn ngân sách nhà nước, loài cây trồng khai thác chủ yếu thuộc nhóm cây lâm nghiệp sinh trưởng nhanh như Keo, Bạch đàn... Công tác quản lý lĩnh vực khai thác rừng được thực hiện đúng trình tự, thẩm quyền, đảm bảo việc các chủ rừng trồng lại rừng sau khai thác.

Thực hiện Nghị định số 58/2024/NĐ-CP ngày 24/5/2024 của Chính phủ về một số chính sách đầu tư trong lâm nghiệp, Hội đồng nhân dân thành phố đã ban hành Nghị quyết số 37/2025/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 Quy định mức đầu tư, hỗ trợ trong lâm nghiệp trên địa bàn thành phố Hải Phòng, có hiệu lực từ ngày 01/01/2026 (viết tắt là Nghị quyết số 37/2025/NQ-HĐND).

Ngày 26/01/2026, Chính phủ ban hành Nghị định số 42/2026/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm, theo đó tại Chương II có sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2024/NĐ-CP ngày 24/5/2024 của Chính phủ về một số chính sách đầu tư trong lâm nghiệp (có thay đổi về mức cấp kinh phí bảo vệ rừng đặc dụng; mức cấp kinh phí khoanh nuôi xúc tiến tái sinh tự nhiên, khoanh nuôi xúc tiến tái sinh tự nhiên có trồng bổ sung; mức khoán bảo vệ rừng...).

2. Quá trình thực hiện tổng kết

Thực hiện Nghị quyết số 37/2025/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố quy định mức đầu tư, hỗ trợ đầu tư trong lâm nghiệp trên địa bàn thành phố Hải Phòng, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã có văn bản số 9007/SNNMT-CCKL ngày 22/7/2026 gửi các cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo kết quả thực hiện các hoạt động đầu tư, hỗ trợ đầu tư trong lâm nghiệp có nguồn kinh phí từ Nghị quyết số 37/2025/NQ-HĐND.

Trên cơ sở báo cáo của UBND các xã , phường, đặc khu và các chủ rừng: Vườn Quốc gia Cát Bà, Ban Quản lý rừng và Khuyến nông, Bộ chỉ huy Quân sự, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã tổng hợp kết quả thực hiện Nghị quyết số 37/2025/NQ-HĐND năm 2026 trên địa bàn thành phố.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác chỉ đạo, triển khai và tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật

Thực hiện Nghị quyết số 37/2025/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố quy định mức đầu tư, hỗ trợ đầu tư trong lâm nghiệp trên địa bàn thành phố Hải Phòng. Ngày 17/12/2025, UBND thành phố đã có Văn bản số 13355/VP-NNMT về việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố quy định mức đầu tư, hỗ trợ trong lâm nghiệp trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Ngày 23/12/2025, Sở Nông nghiệp và Môi trường ban hành văn bản số 11209/SNNMT-CCKL về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 37/2025/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của Hội đồng nhân dân quy định mức đầu tư, hỗ trợ đầu tư trong lâm nghiệp trên địa bàn thành phố Hải Phòng và tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố triển khai thực hiện đầy đủ các quy định của Luật Lâm nghiệp và các chính sách phát triển lâm nghiệp hiện hành, quy hoạch, kế hoạch phát triển lâm nghiệp đảm bảo theo quy định. Trên cơ sở các văn bản chỉ đạo của Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân thành phố, Sở Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn các địa phương, đơn vị chủ rừng tổng hợp nhu cầu kinh phí thực hiện bảo vệ rừng đặc dụng, phòng hộ, khoán bảo vệ rừng gửi Sở Tài chính thẩm định, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt theo quy định.

2. Kết quả thực hiện các chính sách trong lâm nghiệp

- Kết quả thực hiện:

Căn cứ Nghị định số 58/2024/NĐ-CP ngày 24/5/2024 của Chính phủ quy định về một số chính sách đầu tư trong lâm nghiệp, Hội đồng nhân dân thành phố đã ban hành Nghị quyết số 37/2025/NQ-HĐND ngày 10/12/2026 quy định mức đầu tư, hỗ trợ đầu tư trong lâm nghiệp trên địa bàn thành phố Hải Phòng. Theo đó, đã quy định cụ thể mức cấp kinh phí bảo vệ rừng đặc dụng, rừng phòng hộ; khoán bảo vệ rừng, cấp kinh phí thực hiện khoanh nuôi xúc tiến tái sinh tự nhiên, khoanh nuôi xúc tiến tái sinh tự nhiên có trồng bổ sung thuộc quy hoạch rừng đặc dụng, rừng phòng hộ; mức hỗ trợ tín dụng đầu tư trồng rừng gỗ lớn; mức hỗ trợ kinh phí xây dựng phương án quản lý rừng bền vững và cấp chứng chỉ quản lý rừng bền vững; hỗ trợ đầu tư cơ sở sản xuất giống cây trồng lâm nghiệp.

Năm 2026, UBND thành phố đã cấp kinh phí cho các đơn vị chủ rừng là 4.065.983.000 đồng, trong đó: Vườn Quốc gia Cát Bà đã được cấp 1.641.346.000 đồng (theo Quyết định số 1852/QĐ-UBND ngày 20/5/2026) kinh phí bảo vệ rừng đặc dụng; Ban Quản lý rừng và Khuyến nông được cấp 2.424.637.000 đồng (theo Quyết định số 1609/QĐ-SNN ngày 30/12/2025) kinh phí bảo vệ rừng đặc dụng, rừng phòng hộ.

Trong những năm qua, việc triển khai thực hiện các chính sách bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn thành phố đã đạt được những kết quả tích cực, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, bảo vệ rừng và phát triển kinh tế lâm nghiệp.

- Đánh giá kết quả

Việc thực hiện các chính sách trong lâm nghiệp trên địa bàn thành phố đã góp phần nâng cao trách nhiệm pháp lý cho các chủ rừng; tăng cường sự quan tâm chỉ đạo của các cấp chính quyền địa phương. Thông qua cơ chế, chính sách hỗ trợ bảo vệ rừng của thành phố, các địa phương có các giải pháp xã hội hóa công tác quản lý, bảo vệ rừng như: Thành lập các tổ công tác bán chuyên trách bảo vệ rừng, các tổ chức đoàn thể, xã hội, lực lượng vũ trang nhân dân tham gia công tác quản lý bảo vệ rừng. Đây là biện pháp quản lý hiệu quả (nhất là đối với rừng phòng hộ ven biển chưa được giao đất, giao rừng cho dân); đã hạn chế tình trạng lấn chiếm rừng khoanh lấp đầm nuôi trồng thủy sản trái phép; cháy rừng đồi núi giảm chủ yếu là cháy nhỏ, sớm được phát hiện và xử lý kịp thời với sự tham gia của người được giao khoán bảo vệ rừng, chính quyền địa phương, lực lượng kiểm lâm, công an, quân đội, dân quân tự vệ... Theo dõi diễn biến rừng hàng năm cho thấy chất lượng công tác bảo vệ rừng tốt hơn; hiện tượng chặt phá, xâm lấn rừng trái phép đã giảm cả về quy mô, mức độ, nếu có đều được phát hiện kịp thời và xử lý dứt điểm; việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác thực hiện các dự án được quản lý chặt chẽ, thực hiện đúng quy định; tình trạng khai thác lâm sản và săn bắt động vật hoang dã trái phép tại những nơi rừng được giao khoán bảo vệ giảm nhiều so với các năm trước.

3. Khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân

Công tác giao đất, giao rừng, cho thuê rừng còn bất cập: hồ sơ, bản đồ, ranh giới và thực tế chưa thực sự rõ ràng. Nhiều diện tích rừng hiện vẫn do Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý, chưa giao, chưa cho thuê. Mặt khác, các chính sách hưởng lợi từ rừng trước đây chưa hấp dẫn, khiến người dân chưa mặn mà với việc bảo vệ và phát triển rừng.

4. Xác định những vấn đề mới phát sinh trong thực tiễn

Ngày 26/01/2026, Chính phủ ban hành Nghị định số 42/2026/NĐ-CP Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm. Theo đó, đã sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2024/NĐ-CP, trong đó có sửa đổi, bổ sung về đối tượng, nội dung, điều chỉnh tăng mức hỗ

trợ, mức kinh phí tại các Điều 5, Điều 6, Điều 9, Điều 10, Điều 19 dẫn đến có sự thay đổi về đối tượng, mức hỗ trợ, mức kinh phí so với quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 4, khoản 5, khoản 9 Điều 3 Nghị quyết số 37/2025/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố.

Tại khoản 3 Điều 27 Nghị định số 58/2024/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 48 Nghị định số 42/2026/NĐ-CP ngày 26/01/2026 của Chính phủ quy định: “**Mức đầu tư, hỗ trợ đầu tư, mức khoán bảo vệ rừng tại địa phương thực hiện theo quy định tại các Điều 5, 6, 7, 9, 10, 11, 12, 13, 14, 16, 19, 21, 22 và 23 của Nghị định này. Trường hợp cần quy định mức đầu tư, hỗ trợ đầu tư cụ thể, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định mức cụ thể phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương.**”

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Để nhằm cụ thể hóa quy định của Trung ương, đồng thời khắc phục những bất cập trong quá trình tổ chức thực hiện chính sách lâm nghiệp hiện hành, bảo đảm tính thống nhất, khả thi và phù hợp với điều kiện thực tiễn của thành phố hiện nay trong thực hiện một số chính sách về lâm nghiệp và giải quyết những vấn đề mới phát sinh, đồng thời triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách trong lâm nghiệp quy định tại Nghị định số 58/2024/NĐ-CP của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 42/2026/NĐ-CP ngày 26/01/2026, Sở Nông nghiệp và Môi trường báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Nghị quyết bãi bỏ một phần Nghị quyết số 37/2025/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Quy định mức đầu tư, hỗ trợ đầu tư trong lâm nghiệp trên địa bàn thành phố Hải Phòng, với nội dung cơ bản như sau:

1. Về quan điểm xây dựng: Việc xây dựng Nghị quyết phải đảm bảo yêu cầu về tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của Nghị quyết trong hệ thống pháp luật; tuân thủ đúng thẩm quyền, hình thức, trình tự, thủ tục xây dựng, ban hành văn bản Nghị quyết theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025. Đảm bảo minh bạch về các mức đầu tư, hỗ trợ đầu tư; phù hợp với tình hình thực tiễn tại địa phương và đảm bảo công khai, dân chủ trong việc tiếp nhận, phản hồi ý kiến, kiến nghị của các cơ quan, đơn vị, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư trong quá trình xây dựng, ban hành Nghị quyết.

2. Về tên gọi: Bãi bỏ một phần Nghị quyết số 37/2025/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 quy định mức đầu tư, hỗ trợ đầu tư trong lâm nghiệp trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

3. Một số nội dung đề xuất sửa đổi, bổ sung: Bổ sung thêm các đối tượng áp dụng là: Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư; UBND cấp xã đang quản lý diện tích rừng chưa giao, chưa cho thuê; tăng mức cấp kinh phí bảo vệ rừng đặc

dụng, phòng hộ; khoán bảo vệ rừng; khoanh nuôi xúc tiến tái sinh tự nhiên, mức khoán bảo vệ rừng cho phù hợp với thực tiễn và đảm bảo đúng quy định tại Nghị định số 42/2026/NĐ-CP ngày 26/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 37/2025/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố quy định mức đầu tư, hỗ trợ đầu tư trong lâm nghiệp trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Nơi nhận:

- UBND thành phố (để báo cáo);
- Giám đốc, PGĐ Sở Vũ Bá Công;
- Lưu: VT, CCKL.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Vũ Bá Công